

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO**Danh sách tập thể, cá nhân trong Tòa án nhân dân
có hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước năm 2025**

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; khoản 2 Điều 46 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng về việc “*công khai danh sách cá nhân, tập thể trên phương tiện truyền thông thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh...*”.

Căn cứ hồ sơ của các tập thể, cá nhân trong Tòa án nhân dân đề nghị khen thưởng cấp nhà nước năm 2025;

Tòa án nhân dân tối cao thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao “Danh sách tập thể, cá nhân trong Tòa án nhân dân có hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp nhà nước năm 2025”.

(Có danh sách kèm theo).

Các ý kiến (nếu có) đề nghị phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao (qua Phòng Thi đua - Khen thưởng, Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao. Địa chỉ: số 48 Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội) trước ngày 15/5/2025.

Nơi nhận:

- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Đ/c PCA TANDTC phụ trách (để b/c);
- Cổng TTĐT TANDTC (để đăng tin);
- Lưu: VP; Phòng TĐ-KT.

**TL. CHÁNH ÁN
CHÁNH VĂN PHÒNG****Đinh Mai Long**

ĐANH SÁCH
TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm Thông báo số 195/TB - TANDTC ngày 29/4/2025
của Tòa án nhân dân tối cao)

A. KHEN THƯỞNG VỀ THÀNH TÍCH CÔNG HIẾN

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

1. Ông Nguyễn Hữu Chính, nguyên Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
2. Ông Đặng Văn Thuy, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.
3. Ông Nguyễn Anh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
4. Ông Nguyễn Văn Mỹ, nguyên Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
5. Ông Phạm Đức Tuyên, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.
6. Ông Phạm Văn Phích, Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

B. KHEN THƯỞNG THEO CÔNG TRẠNG, THÀNH TÍCH

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

1. Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.
2. Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
3. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

II. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ

1. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
2. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.
3. Ông Ngô Hồng Phúc, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

III. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA

1. Phòng Tổ chức cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
2. Tòa Dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
3. Phòng Tổ chức cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
4. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.
5. Bà Phạm Ngọc Hà, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.
6. Ông Nguyễn Hải Bằng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.
7. Ông Hà Viết Toàn, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.
8. Ông Nguyễn Thọ Cường, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

9. Bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thục, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

10. Ông Thạch Viết Tâm, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

11. Ông Võ Thái Sơn, Chánh tòa Tòa Hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

12. Ông Trương Công Thi, Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

13. Ông Dương Thanh Bắc, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

14. Ông Lâm Tấn Vinh, Trưởng phòng Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

15. Ông Trần Kiến Xương, Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao.

16. Ông Nguyễn Hồng Nam, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

17. Bà Lương Ngọc Trâm, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

IV. BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

4. Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

5. Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

6. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

7. Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

8. Tòa án nhân dân thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

9. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

10. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

11. Phòng Tổ chức cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

12. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

13. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

14. Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

15. Phòng Tổ chức cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

16. Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

17. Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

18. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

19. Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. 

20. Bà Trần Thị Tâm, Thẩm phán, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

21. Bà Đinh Thị Kim Hạnh, Thẩm tra viên chính, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

22. Ông Nguyễn Cương Lĩnh, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

23. Ông Nguyễn Đức Phước, Chánh án Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

24. Ông Nguyễn Quốc Thái, Thẩm phán, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

25. Bà Đinh Thị Hương, Thẩm phán Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

26. Ông Nguyễn Minh Đức, Thư ký viên, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

27. Ông Vũ Hải Dương, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

28. Bà Phạm Thị Sao, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

29. Bà Phạm Thị Thu Hằng, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

30. Bà Nguyễn Thị Nga, Thẩm phán, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

31. Ông Lò Anh Kiên, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

32. Ông Đoàn Trung Phước, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

33. Ông Lương Xuân Lộc, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

34. Bà Hoàng Thị Thu Hiền, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

35. Ông Nguyễn Như Hiền, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

36. Bà Hoàng Thị Hải Hường, Chánh tòa Tòa Gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

37. Bà Ma Thị Tuyết Mai, Chánh tòa Tòa Hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

38. Ông Lê Tuấn Tú, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

39. Ông Nguyễn Văn Chất, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

40. Ông Hà Nam, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

41. Ông Nguyễn Hà Ngân, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.



42. Bà Trần Thị Minh Tâm, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

43. Ông Phạm Huy Bình, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

44. Ông Phạm Văn Chung, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

45. Bà Nguyễn Thị Hằng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

46. Bà Vũ Thị Hiền, Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

47. Bà Trần Thị Khanh, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

48. Ông Trần Ngọc Sơn, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

49. Ông Trần Hoàng Tân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

50. Ông Nguyễn Xuân Hải, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

51. Ông Trừ Minh Quốc, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

52. Ông Phùng Văn Thức, Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

53. Ông Nguyễn Đình Dũng, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

54. Ông Nguyễn Minh Hoàng, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

55. Bà Phùng Thị Cẩm Hồng, Chánh tòa Tòa Gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

56. Bà Huỳnh Thị Phụng, Phó Chánh tòa Tòa Gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

57. Bà Lê Thị Ngọc Lan, Thẩm tra viên, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

58. Ông Nguyễn Thanh Mai, Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

59. Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

60. Bà Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An.

61. Ông Nguyễn Chí Đức, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

62. Ông Nguyễn Minh Trung, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

63. Bà Lê Thị Hồng Hạnh, nhân viên Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

64. Ông Võ Tấn Vũ, Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.
65. Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
66. Bà Nguyễn Thị Ngoan, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
67. Ông Phan Thành Trung, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.
68. Bà Trần Thị Bé Thương, nhân viên, Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.
69. Ông Huỳnh Xuân Long, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
70. Ông Lâm Triệu Hữu, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.
71. Ông Hà Huỳnh Tiến Dũng, Phó Trưởng phòng Phòng Thanh tra, Kiểm tra và Thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.
72. Bà Trầm Thị Phương Hằng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.
73. Bà Chiêm Ngọc Linh, Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
74. Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
75. Bà Nguyễn Thị Linh Đa, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
76. Ông Lê Thanh Lâm, Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
77. Bà Thạch Thị Sa The, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.
78. Bà Trần Thị Kim Nhẫn, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
79. Bà Ngô Thị Tiểu Loan, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
80. Ông Châu Thành Quyền, Thẩm phán, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
81. Bà Trần Ngọc Niềm, Thẩm tra viên, Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.
82. Bà Trần Bích Ngọc, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.
83. Bà Lư Thị Châu Ngọc, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.
84. Ông Trần Văn Sáu, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

85. Bà Chu Thị Thu Hiền, Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao.

86. Bà Nguyễn Thị Hải Châu, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao.

87. Ông Tạ Đình Tuyên, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân tối cao.

88. Bà Võ Thị Ngọc Dung, Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

89. Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng, Phó Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

90. Bà Lưu Thị Hồng Nương, Chánh án Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

91. Ông Nguyễn Bình Vân, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

92. Bà Nguyễn Thị Thu Vân, Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

93. Ông Lê Minh Tuấn, Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

94. Ông Vũ Văn Bình, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

95. Bà Nguyễn Bích Nga, Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

96. Ông Phúc An Hoàn, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

97. Ông Nguyễn Tiến Sỹ, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

98. Ông Chu Đức Chương, Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

99. Ông Thái Chí Bình, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

100. Ông Nguyễn Văn Tiến, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

101. Ông Nguyễn Biên Thùy, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

V. DANH HIỆU CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC

1. Bà Nguyễn Ngọc Thương, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phạm Văn Giang, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. / 